TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2025/QĐST-HNGĐ	*D K, ngày 19 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết V - sinh năm 1993

Địa chỉ: 60 T l 2, thôn P L, xã Diên Thọ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Võ Nhật M - sinh năm 1993

Địa chỉ: 60 T l 2, thôn P L, xã Diên Thọ, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Võ Nhật M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Võ Minh N - sinh ngày 20/02/2021 và Võ Khánh A - sinh ngày 06/9/2023. Ông Võ Nhật M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 6.000.000 đồng (3.000.000 đồng/01 con chung), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2025 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung bà V, ông M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết V nộp 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con của ông Võ Nhật M nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện D K theo biên lai thu tiền số 0001606 ngày 25/4/2025. Bà V đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành đủ số tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán, mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã D T (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 03/02/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa